

BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU MỐI QUAN HỆ GIỮA NGUYỄN ÁI QUỐC VÀ PHAN BỘI CHÂU

ĐINH XUÂN LÂM^()*

Tìm hiểu quãng đời hoạt động yêu nước cách mạng lâu dài và gian khổ của Phan Bội Châu từ 1900 đến 1925, có một điều rất đáng chú ý và mang ý nghĩa quan trọng nổi bật vì nó góp phần đánh giá đúng đắn sự chuyển biến tư tưởng của nhà yêu nước họ Phan qua các giai đoạn: Đó là những cuộc tiếp xúc của ông với một số nhân vật chính trị nổi tiếng trên thế giới hồi đó, lúc đầu với Lương Khải Siêu, sau đó với Tôn Trung Sơn trên đất Nhật Bản, và cuối cùng là với lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trên đất Trung Quốc.

Vấn đề lý thú ở đây là thông qua các cuộc tiếp xúc đó, chúng ta ngày nay có thể tìm hiểu các đặc điểm trong quá trình chuyển biến tư tưởng của Phan Bội Châu, và nhất là ảnh hưởng lớn lao cũng như sự đánh giá đúng đắn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với nhà yêu nước Phan Bội Châu.

1. Một sự tiếp thu ảnh hưởng có điều kiện và gian khổ

Hội Duy Tân được thành lập vào năm 1904 tại Quảng Nam, và ngay trong hội nghị thành lập, một công tác trọng yếu được đề ra là "xác định phương châm và thủ đoạn xuất dương

câu viện". Sau một thời gian gấp rút và bí mật chuẩn bị, Phan Bội Châu đã từ quê nhà ra đi vào đầu tháng 2/1905, và đến đầu tháng 5/1905 thì bắt đầu đặt chân lên đất Nhật Bản, tới Hoàn Tân là nơi bấy giờ có Lương Khải Siêu đang tạm trú từ sau vụ Mậu Tuất chính biến (1898) của Trung Quốc.

Trong các cuộc hội đàm giữa hai người, Lương Khải Siêu đã đề ra rất nhiều ý kiến phù hợp với Phan Bội Châu, như bồi dưỡng thực lực nước nhà, gồm ba yếu tố dân trí, dân khí, nhân tài, đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối ngoại để tố cáo rộng rãi trước dư luận nhân dân thế giới tội ác diệt chủng của thực dân Pháp ở Việt Nam, "làm môi giới về đường ngoại giao" về sau, cổ động thật nhiều thanh niên xuất dương du học, làm cho chấn hưng dân khí, mở mang dân trí. Phan Bội Châu sau đó đã bắt đầu thực hiện có kết quả một số công tác do Lương Khải Siêu gợi ra, như viết và xuất bản cuốn *Việt Nam vong quốc sử* (7/1905) là tác phẩm lịch sử cách mạng đầu tiên, cũng là tài liệu tuyên truyền quốc tế đầu tiên của Việt Nam, hay về nước tuyên truyền, cổ động

(*) GS., NGND., Phó Chủ tịch Hội khoa học lịch sử Việt Nam

thanh niên xuất dương du học. Thực ra các ý kiến do Lương Khải Siêu đề ra trong các cuộc hội đàm cũng không phải là những điều hoàn toàn mới lạ với Phan Bội Châu, mà đã có mầm mống từ rất sớm, ngay trước khi Phan Bội Châu ra nước ngoài. Như vấn đề thực lực của nước nhà thì ngay từ trước thời điểm thành lập Duy Tân hội, vào năm Quý Mão (1903) khi Phan Bội Châu mượn tiếng vào Kinh học trường Giám để tìm đồng chí, ông đã viết quyển *Lưu Cầu huyết lệ tân thư*, trong đó nói về chính sách cứu nguy cấp, lo toàn lấy sinh tồn, cũng đã nhấn mạnh là “cần phải một là mở mang dân trí, hai là chấn hưng dân khí, ba là bồi dưỡng nhân tài” (1, tr.38), tức là ba nội dung cơ bản của khái niệm thực lực của Lương Khải Siêu.

Phan Bội Châu đã tiếp nhận ảnh hưởng tư sản từ Lương Khải Siêu không phải một cách hoàn toàn bị động, tiêu cực, mà thông qua con người nhiệt thành yêu nước và sâu sắc căm thù giặc nơi ông và thông qua thực tế xã hội Việt Nam bị đế quốc thống trị trong những năm đầu thế kỷ XX, trong đó sự biến chuyển về cơ cấu kinh tế mới chỉ bước đầu, và sự phân hoá các giai cấp xã hội còn chưa được thuần thực. Đó là đặc điểm nổi bật trong việc Phan Bội Châu tiếp thu ảnh hưởng của Lương Khải Siêu, mà đó cũng là mặt ưu việt đáng đề cao của Phan Bội Châu, tạo điều kiện cho Cụ trở thành nhân vật tiêu biểu cho một thời kỳ đấu tranh yêu nước cách mạng của nhân dân ta trước khi Đảng của giai cấp công nhân với lãnh tụ vĩ đại của giai cấp cũng như của dân tộc ra đời.

Năm 1906, khi sang Nhật Bản lần thứ hai (10/1905), Phan Bội Châu đã tìm gặp Tôn Trung Sơn, lãnh tụ Đảng

Cách mạng Trung Quốc vừa mới ở Mỹ về. Tôn Trung Sơn theo chủ nghĩa dân chủ nên ngay trong buổi tiếp xúc đầu tiên đã lên tiếng kịch liệt công kích chủ trương quân chủ lập hiến của Hội Duy Tân, và bày tỏ ý kiến riêng của mình là muốn các nhà cách mạng Việt Nam tham gia vào Đảng Cách mạng Trung Quốc, sau khi cách mạng Trung Quốc thành công thì sẽ đem toàn lực giúp các nước châu Á, mà trước hết là giúp Việt Nam. Mấy hôm sau giữa hai người lại có một cuộc tranh luận thứ hai về vấn đề nội dung cách mạng. Căn cứ theo lời kể của chính Cụ Phan thì mặc dù ngay từ buổi gặp gỡ đầu tiên này, Cụ "cũng nhận chính thể dân chủ cộng hoà là hay, là đúng" (1, tr.67), nhưng cả hai lần đều không mang lại được sự nhất trí nào, vì theo lời Cụ Phan tự nhận thì "thực ra tôi với ông lúc bấy giờ đều phớt phớt bên ngoài cả; tôi chưa biết nội dung Đảng cách mạng Trung Quốc thế nào, mà ông Tôn cũng chưa biết chân tướng của Đảng cách mạng Việt Nam thế nào, thành ra hai bên đều không nhắm đúng chỗ cốt yếu" (1, tr.67-68).

So sánh với các cuộc gặp gỡ Lương Khải Siêu hay các chính khách Nhật Bản thì rõ ràng cuộc hội kiến với Tôn Trung Sơn không đáp ứng đúng nguyện vọng của Phan Bội Châu, không làm cho Phan Bội Châu thoả mãn, mặc dù Tôn là đại biểu cho giai cấp tư sản cách mạng của Trung Quốc hồi đó, trong khi Lương Khải Siêu lại đại biểu cho phái tư sản bảo thủ, chủ trương cải lương, còn bọn chính khách Nhật Bản thì đại biểu cho giai cấp đại tư sản đang chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Điều kiện giai cấp và hoàn cảnh

hoạt động đã không cho phép Phan Bội Châu nhìn xa thấy rộng hơn. Phải đợi đến năm 1911, khi Cách mạng Tân Hợi của Trung Quốc thành công, mở ra cho Phan Bội Châu và các đồng chí của Cụ một con đường thoát mới, thì bước chuyển biến tư tưởng của Phan Bội Châu từ quân chủ lập hiến sang dân chủ mới được thực hiện với việc thành lập Việt Nam Quang Phục hội vào đầu năm 1912 có tôn chỉ duy nhất là "đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hoà dân quốc Việt Nam" (1, tr. 141).

2. Một ảnh hưởng tốt đẹp và không điều kiện

Sự tiếp thu ảnh hưởng của Phan Bội Châu đối với Lương Khải Siêu như vậy là một sự tiếp thu có điều kiện, trong đó tinh thần yêu nước, căm thù giặc của Cụ Phan đóng vai trò "trọng tài" sáng suốt đã giúp Cụ tước gạt bớt phần cái lương chủ nghĩa để phát huy phần cách mạng, và điều thú vị là như vậy vô tình Cụ Phan đã tiếp cận được phần chân chính, phần tinh hoa của cuộc đại Cách mạng tư sản Pháp phần nào đã bị Lương Khải Siêu làm rơi rụng đi qua cái lăng kính bảo hoàng cái lương chủ nghĩa của ông ta. Còn đối với Tôn Trung Sơn thì do điều kiện giai cấp và thời đại hạn chế nên sự tiếp thu ảnh hưởng của Cụ Phan vẫn là một sự tiếp thu gay go gian khổ, mặc dù mới trông qua dường như thuận lợi hơn nhiều. Hai thuận lợi căn bản đó, một là vì cụ Phan có một tinh thần yêu nước rất mạnh, luôn bồi dưỡng thúc đẩy Cụ vươn lên "nhằm mục đích giành được thắng lợi trong phút cuối cùng" (1, tr.22); hai là từ quân chủ lập hiến sang dân chủ cộng hoà thì sự

chuyển biến tư tưởng vẫn nằm chung trong hệ tư tưởng tư sản.

Nhưng tình hình lại khác hẳn khi Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng của Nguyễn Ái Quốc. Ở đây chúng ta được chứng kiến một sự tiếp thu nhanh chóng, trọn vẹn, không điều kiện, một mặt nói lên uy tín lớn lao của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, mặt khác cũng khẳng định lòng yêu nước, tinh thần luôn luôn cầu tiến, không bảo thủ, cố chấp, luôn cố gắng vươn lên cho kịp với yêu cầu cách mạng ngày một chuyển biến và dâng cao, của Phan Bội Châu. Tìm hiểu sự kiện độc đáo này trong lịch sử cận đại Việt Nam, chúng ta cần trở lại từ những ngày đầu.

Trước hết, chúng ta đều biết giữa Phan Bội Châu và Nguyễn Ái Quốc đã từng có mối quan hệ mật thiết từ rất sớm. Phan Bội Châu là bạn thân của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh của Nguyễn Ái Quốc. Trước khi xuất dương, trên bước đường tìm đồng chí, cụ Phan thường từ quê mình ở xã Đan Nhiễm, tổng Xuân Liễu (huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) về làng Kim Liên cùng huyện vào nhà cụ Phó bảng. Tại Kim Liên, các sĩ phu yêu nước đã cùng nhau đàm luận, trao đổi về tình hình nước nhà, khi thì ngay trong nhà cụ Phó bảng, khi trên núi Chung là một thắng cảnh trong vùng. Chính qua các buổi gặp gỡ của các nhà nho yêu nước trong thời kỳ này mà Nguyễn Ái Quốc đã tiếp thu được những nguồn ảnh hưởng tốt đẹp. Lúc bấy giờ Nguyễn Ái Quốc - hồi đó còn là chú bé lên mười với cái tên thân thuộc - cậu Cung, - đã tham gia công tác bí mật, làm liên lạc cho một số nhà nho yêu nước. Trong tác phẩm

Phan Bội Châu niên biểu, Phan Bội Châu có dẫn ra một sự việc cho chúng ta thấy rõ cậu Cung từ rất sớm đã có nhiều quan hệ mật thiết với cụ Phan, và qua đó đã nhận được ảnh hưởng tốt đẹp của cụ Phan, những ảnh hưởng tốt đẹp tiếp nhận từ hồi còn thơ ấu đã khắc sâu vào tâm trí của nhà đại cách mạng sau này.

Phan Bội Châu không phải chỉ có ảnh hưởng đến cậu Cung với tư cách là bạn bè chí thiết của cụ Phó bảng, và được xem như là một bậc huynh trưởng trong gia đình. Đối với một thiếu niên sinh ra và lớn lên trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước, mà từ cha mẹ đến anh chị đều nêu gương sáng về tinh thần yêu nước thương nòi, về tinh thần khảng khái, không chịu khuất phục trước sức mạnh của kẻ thù dân tộc, lại lớn lên trong một địa phương giàu truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm, thì một con người nhiệt thành yêu nước thương nòi như Phan Bội Châu tất nhiên có một sức thu hút mạnh mẽ, có ảnh hưởng sâu sắc đối với những người xung quanh.

Sau khi cụ Phan xuất dương và tổ chức phong trào Đông Du, đưa thanh niên sang Nhật Bản học (đầu năm 1905), uy tín của cụ Phan ngày càng lớn trong và ngoài nước. "Nam Đàn sinh Thánh", đó là câu truyền tụng của nhân dân hồi đó để nói về cụ Phan. Trong lúc đó thì cậu Cung vẫn ở tại quê nhà. Cụ Nguyễn Sinh Sắc năm Tân Sửu (1901) đã đậu Phó bảng trong kỳ thi Hội, nhưng không chịu ra làm quan với Pháp, mãi 10 năm sau, đến năm Canh Tuất (1910) do bị thực dân Pháp cố tình ép buộc nên mới phải miễn cưỡng ra làm việc. Chính trong thời gian cậu Cung

còn ở quê nhà, cậu đã được học chữ Pháp. Phải thấy rằng trong điều kiện nước ta vào những năm đầu thế kỷ XX, việc một nhà nho có danh vọng như cụ Phó bảng mà cho con đi học chữ Pháp, đó là một hành động can đảm, vì lúc đó ai đi học chữ Pháp là bị bà con chê cười, nhân dân phê phán. Học ở quê nhà chỉ một thời gian ngắn thì cậu Cung (lúc này có tên là Nguyễn Tất Thành) ra Vinh, rồi vào Huế học (1905-1910).

Đây là thời kỳ hoạt động "đắc ý" của Phan Bội Châu. Nhưng chỉ được vài năm là đến thời kỳ tan rã của phong trào Đông Du và Duy Tân hội trước sự phản công điên cuồng của đế quốc Pháp được quân phiệt Nhật Bản giúp sức. Cùng thời còn có phong trào Đông Kinh nghĩa thực, cuộc khởi nghĩa và chiến tranh du kích của nông dân do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo ngoài Bắc, cuộc vận động cải cách của Phan Châu Trinh và phong trào chống thuế của nông dân Trung kỳ đều có ảnh hưởng sâu sắc đến Nguyễn Tất Thành, đều có tác dụng làm cho chí đánh đuổi thực dân Pháp của cậu ngày thêm phát triển. Nhưng sự thất bại nhanh chóng của các phong trào đó buộc người thanh niên yêu nước phải suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của mỗi phong trào lúc bấy giờ. Đặc biệt đối với con đường đi của phái Đông Du do Phan Bội Châu cầm đầu, mặc dù cậu rất cảm phục tinh thần yêu nước của cụ Phan, cậu vẫn thấy rõ nhờ Nhật đánh Pháp là "đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau", theo tư tưởng Lương Khải Siêu là cải lương, nửa vời, chưa phải là cách mạng" (2).

Cậu Cung học chữ Pháp rất sớm. Trả lời nhà thơ Xô Viết Osip

Mandelstam hồi tháng 12/1923, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã nói: "Vào trạc 13 tuổi, lần đầu tiên tôi đã được nghe những từ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... Thế là tôi muốn làm quen với văn minh Pháp, muốn tìm xem những bí ẩn giấu đằng sau những từ ấy". "Nhưng trong những trường học cho người bản xứ, bọn Pháp dạy người như dạy con vẹt. Chúng không cho người nước chúng tôi xem sách báo. Không phải chúng chỉ không cho đọc các nhà văn mới, mà cả Rousseau và Montesquieu cũng bị cấm". Và Người đặt ra câu hỏi: "Vậy thì phải làm thế nào bây giờ? Tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài" (3). Vì thế đầu năm 1911, Người bỏ học, vào Phan Thiết dạy học một thời gian ngắn rồi lại lên đường vào Sài Gòn học nghề ít lâu, sau đó xuống làm việc dưới tàu biển để có dịp sang Pháp và các nước Tây Âu, tìm chân lý cứu nước, tìm con đường giải phóng cho dân tộc và đồng bào.

Từ đó bắt đầu thời kỳ ở nước ngoài từ 1911 đến 1924, thời kỳ học tập chủ nghĩa Marx-Lenin, đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân với những sự kiện có ý nghĩa trọng đại trong lịch sử cách mạng của nhân dân ta, như đánh đòn tấn công trực diện đầu tiên vào bọn trùm đế quốc với bản yêu sách nổi tiếng *Quyền của các dân tộc* gồm 8 điểm gửi tới Hội nghị Versailles đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam, bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ 3 (tức Quốc tế Cộng sản) và trở thành một trong những người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920), sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa (1921) và xuất bản tại Pháp tờ

báo *Người cùng khổ*, viết *Bản án chế độ thực dân Pháp*, đi dự Hội nghị Quốc tế nông dân hồi tháng 10/1923 tại Liên Xô và được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế nông dân, dự Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế Cộng sản (từ ngày 17/6 đến 18/7/1924) tại Moskva.

Nguyễn Ái Quốc đã trở thành một trong những đảng viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, đồng thời cũng là người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Sau khi đã tìm thấy con đường cách mạng đúng đắn cho nhân dân Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc quyết định rời châu Âu về Trung Quốc vào giữa tháng 12/1924 hoạt động để chuẩn bị gấp rút cho sự ra đời Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Tại Quảng Châu, Người đẩy mạnh việc tiếp xúc với các nhà cách mạng Việt Nam có mặt trên đất Trung Quốc.

Cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu trên đất Trung Quốc đã diễn ra tại nhà cụ Hồ Học Lãm. Qua các cuộc tiếp xúc với cụ Phan, Nguyễn Ái Quốc đã nhận định về cụ Phan và về những hoạt động của Cụ như sau: "Ông ta đã tổ chức những cuộc nổi dậy chống người Pháp. Tất cả những cuộc nổi dậy đó đã đưa đến kết quả là giết được vài sỹ quan và lính Pháp, lấy được vài khẩu súng, và ... ông ta phải chạy trốn, không có sự giúp đỡ và viện trợ". Đúng về khả năng lãnh đạo cách mạng của cụ Phan, Nguyễn Ái Quốc cũng có nhận định như sau: "Ông ta không biết chính trị, vả lại cũng không biết tổ chức quần chúng. Trong những cuộc nói chuyện, tôi đã nói cho ông ta rõ về sự cần thiết của tổ chức và sự vô ích của những hành động không có cơ sở. Ông ta đã nghe theo". Sau đó: "Tôi đã

vạch ra một kế hoạch tổ chức... Sau khi tán thành kế hoạch đó, ông ta (chỉ Phan Bội Châu) giới thiệu cho tôi một danh sách 5 người Việt Nam đã cùng ông ta hoạt động bấy lâu" (4). Và chính nhờ có sự giới thiệu của Phan Bội Châu mà đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã gặp được những thanh niên cách mạng Việt Nam trong nhóm *Tâm tâm xã* được lập ra trên đất Trung Quốc từ năm 1923. Những người trong nhóm *Tâm tâm xã* đã bí mật thoát ly *Việt Nam Quang phục hội* của cụ Phan, vì họ đã nhận thấy sự bế tắc của đường lối quốc gia hẹp hòi và muốn vươn tới một đường lối cách mạng mới. Đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã đến rất đúng lúc. Người đã bàn với các nhà cách mạng Việt Nam trong *Tâm tâm xã* thành lập ra *Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội* (6/1925), trong đó có tổ chức trung kiên là *Cộng sản Đoàn* đã được thành lập trước đó 4 tháng (1/1925), để chuẩn bị thành lập một Đảng Cộng sản ở Việt Nam. Còn đối với Phan Bội Châu thì sau vụ ném bom ở Sa Diện (19/6/1924), mưu sát Toàn quyền Mécclanh (Martian Merlin) không thành, nhưng cũng đã làm chấn động dư luận trong và ngoài nước, và tạo điều kiện cho việc đẩy mạnh các hoạt động cách mạng trong tình hình mới, kết hợp với việc bản thân cụ Phan qua thực tiễn phát triển của phong trào cách mạng trong và ngoài nước, Cụ cũng "nhận thấy phong trào hiện nay dần dần khuynh hướng về cách mạng thế giới" (1, tr.201), Cụ đã thảo luận với các đồng chí quyết định thủ tiêu *Việt Nam Quang phục hội*, cải tổ thành *Việt Nam Quốc dân Đảng*, rồi thảo chương trình và cương lĩnh đưa in để công bố. Nhưng thực ra sự chuyển

biến này vẫn còn hồi hợt, nặng về hình thức, đúng như cụ Phan tự nhận định là "qui mô tổ chức đại lược cũng theo như chương trình Quốc dân Đảng Trung Hoa mà châm chước ít nhiều. Đó là một thủ đoạn theo thời mà thay đổi" (1, tr. 201).

Đảng cương và Chương trình của *Việt Nam Quốc dân Đảng* tuyên bố chưa được 3 tháng thì đồng chí Nguyễn Ái Quốc về tới Trung Quốc. Chúng ta hãy nghe chính Phan Bội Châu nói về cuộc gặp gỡ giữa 2 người: "Sau khi Đảng cương và chương trình tuyên bố chưa được 3 tháng thì ông Nguyễn Ái Quốc ở thủ đô Nga là Mạc-tư-khoa về Quảng Đông thường thường bàn với tôi nên sửa đổi lại. Tháng 9 năm ấy, tôi rời Quảng Đông về Hàng Châu, định đến tháng 5 Ất Sửu (1925) sẽ trở lại Quảng Đông để cùng các đồng chí trú ngụ ở đây quyết định việc này, nhưng chẳng may tôi bị bắt. Đến bây giờ chương trình và Đảng cương Việt Nam Quốc dân Đảng có sửa lại như thế nào, tôi không được rõ" (1).

Việc Phan Bội Châu, một nhà cách mạng tiên bối, lại chịu nghe theo những lời góp ý của một người thuộc lớp sau một cách thoải mái như vậy, một mặt nói lên tinh thần yêu nước chân chính của nhà yêu nước lỗi lạc họ Phan luôn luôn đặt sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc làm mục đích tối cao của đời mình, mặt khác cũng nói lên tính chất khoa học chính xác của đường lối cách mạng mới. Nhưng ở đây cũng phải thấy một sức hút, cảm hoá mạnh mẽ của vị lãnh tụ thời đại mới, một sức cảm hoá có tính kỳ diệu mà nhiều người trong và ngoài nước đã từng nói đến. Bằng việc tiếp thu ý kiến xây dựng của Nguyễn Ái Quốc, cụ Phan nhận rõ tư tưởng vĩ đại

của người lãnh tụ mới của phong trào cách mạng Việt Nam, đã nhận thức được rằng, một giai đoạn cách mạng mới đã bắt đầu đối với nhân dân, đối với dân tộc. Sự chuyển biến tư tưởng của Phan Bội Châu lần này khi gặp Nguyễn Ái Quốc so với những lần gặp Lương Khải Siêu hay Tôn Trung Sơn trước kia rõ ràng được thực hiện một cách thuận lợi, trọn vẹn hơn nhiều. Cố nhiên sự chuyển biến này cũng mới nặng về mặt nhận thức. Nhưng vấn đề là có một tổ chức tiến bộ rồi trên đà đó với động cơ yêu nước luôn luôn thúc đẩy, với sự giáo dục của lãnh tụ thời đại mới, cụ Phan Bội Châu sẽ có rất nhiều điều kiện để chuyển hẳn sang lập trường vô sản. Tiếc rằng kẻ thù dân tộc đã bố trí bắt Cụ (18/6/1925), rồi đưa về nước giam lỏng. Ngày càng thoát ly khỏi thực tế đấu tranh mạnh mẽ của dân tộc và thời đại, cụ Phan cuối cùng đã rơi vào tâm trạng cô quạnh, buồn rầu, bi quan tiêu cực của một con người đã bị thời đại vượt qua, và tự cảm thấy mình hoàn toàn bất lực, để rồi từ đó lù lùi lại với chủ nghĩa cải lương. Nhưng ngay trong những ngày giờ đen tối nhất của cuộc đời, mỗi khi nghe ai nhắc tới Nguyễn Ái Quốc là "ông già Bến Ngự" lại thấy bừng lên một niềm tin tưởng. Bác sĩ Nguyễn Kinh Chi, một học trò cũ của Bác Hồ ở trường Dục Thanh năm 1911 kể rằng có lần tới thăm cụ Phan, bác sĩ đã hỏi về câu "Nam Đàn sinh Thánh" và cho rằng có lẽ "Thánh" là chỉ cụ Phan, thì cụ Phan cương quyết khước từ và nói "Tôi đâu phải là Thánh. Thánh có rồi mà chưa về đó thôi". Cụ Phan ngồi yên lặng trong giây lát, cặp mắt ngó xa xăm, rồi hạ giọng nói với tôi mà như là nói với cả không gian mênh mông "Sách nói đúng

lắm, "Hậu sinh khả ứy". Ông Nguyễn Ái Quốc rứa mà khôn hơn mình" (5).

Mối cảm tình, lòng trân trọng cảm phục của Phan Bội Châu đối với lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thật sự bền vững, mãi cho tới thời gian gần ngày mất (29/10/1940) ngồi chép lại tiểu sử của mình - cuốn *Phan Bội Châu niên biểu* - mỗi khi có dịp nhắc tới Nguyễn Ái Quốc là cụ Phan không bao giờ quên, dù cho chỉ là đưa vào sách một chú thích ngắn. Như khi nói về việc liên lạc với Đảng cách mạng Trung Hoa và Đảng Bình dân Nhật Bản để tổ chức *Hội Đông Á đồng minh* có nhắc tới tên một đảng viên cách mạng Triều Tiên là Triệu Tố Ngang thì cụ Phan đã ghi chú thêm bên cạnh là "ông này khi ở Mỹ có quen biết ông Nguyễn Ái Quốc" (1, tr.119).

Còn thái độ của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với nhà yêu nước Phan Bội Châu thì ra sao? Ở trên chúng tôi có dẫn ra một số ý kiến nhận định của Nguyễn Ái Quốc sau khi về hoạt động trên đất Trung Quốc về Phan Bội Châu cũng như về tổ chức cách mạng và phong trào cách mạng do cụ Phan tổ chức. Đó là những ý kiến nhận định vô cùng chính xác khoa học, xuất phát từ quyền lợi tối cao của nhân dân, của Tổ quốc. Nhưng sự đánh giá nghiêm khắc đó không làm giảm nhẹ mối tình cảm gắn bó giữa hai người, cũng như không loại trừ lòng tin tưởng sắt đá của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với cụ Phan. Mặc dù nhận thấy rõ những mặt hạn chế của cụ Phan về quan điểm, lập trường, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vẫn đánh giá cao sự đóng góp của cụ Phan vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, vẫn khẳng định cụ Phan là "một nhà lão

thành yêu nước", hay "nhà lão thành cách mạng" (6). Đáng chú ý là bài báo "Những ngón khô hài kịch côm hay là câu chuyện Varen và Phan Bội Châu (Turlupinades ou Varenne et Phan Boi Chau) của Người đăng trên báo Người cùng khổ (Le Paria) liên trong 2 số 36, 37 vào hai tháng 9 và 10/1925. Lúc này, cụ Phan bị thực dân Pháp bắt đem về nước giam tại nhà lao Hà Nội. Cùng thời gian đó, Varen (Alexandre Varenne) được Chính phủ Pháp cử sang làm Toàn quyền Đông Dương và đang trên đường đi sang nhậm chức. Nghe tin đó, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã viết bài này, hình dung trước một cuộc chạm trán kỳ thú sắp diễn ra giữa nhà ái quốc nhiệt thành và tên thực dân cáo già, và qua bài báo đã khẳng định một lòng tin mạnh mẽ vào nhân cách cao thượng của cụ Phan mà Người biết trước rằng đế quốc Pháp không tài nào mua chuộc hay khuất phục nổi.

*

* *

Như vậy, có thể khẳng định, Phan Bội Châu ngay từ buổi đầu tiếp xúc với lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sẵn sàng nghe theo những lời góp ý của Người để xúc tiến việc cải tổ đảng cách mạng theo phương hướng mới. Rõ ràng sự kiện đó chỉ có thể thực hiện được với nhiều điều kiện khác nhau, trong đó có một điều kiện vô cùng độc đáo và quan trọng: đó là khả năng chinh phục, cảm hoá của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đối với mọi người xung quanh, dù cho người đó là một người có đạo đức cao, có uy tín lớn đối với nhân dân như nhà yêu nước Phan Bội Châu. Khả năng chinh phục, cảm hoá của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc

bắt nguồn từ những đức tính cao quý nhất của dân tộc, từ nguyện vọng tha thiết nhất và ý chí đấu tranh kiên cường nhất cho độc lập của dân tộc, hạnh phúc của giống nòi. Từ lòng yêu nước tha thiết đến chủ nghĩa yêu nước thấm nhuần chủ nghĩa quốc tế vô sản chân chính, đó là con đường vinh quang của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Đông đảo lớp người chúng ta ngày nay cũng đang vững vàng đi theo con đường do Bác Hồ vạch ra, và thắng lợi cuối cùng ắt thuộc về chúng ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Bội Châu – Niên biểu. H.: Văn-Sử-Địa”, 1957.
2. Trường Chinh. Hồ Chủ tịch – Lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam. (In lần thứ 4). H.: Sự thật, 1970.
3. Osip Mandelstam. Đến thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản – Nguyễn Ái Quốc. Tạp chí *Ogn’ok* (Liên Xô), số 39, ngày 23/12/1923.
4. Nguyễn Ái Quốc. Thư gửi Chủ tịch đoàn Quốc tế Cộng sản ngày 18/12/1924. Hồng Chương dẫn trong bài Nguyễn Ái Quốc về nước trong Tạp chí *Học tập*, số 2/1965.
5. Nguyễn Đình Soạn. Người học trò cũ của Bác Hồ trong cuốn *Hồi ký của Nguyễn Kinh Chi*. Báo *Tổ Quốc*, số 284, tháng 5/1970.
6. Nguyễn Ái Quốc. Phong trào cách mạng ở Đông Dương (Bài gửi cho báo Imprekorr, gửi đi từ Quảng Châu ngày 3/9/1926 đến Moskva ngày 9/7/1926).